

Số: 121/2021/QĐST-HNGĐ.

Cần Giờ, ngày 29 tháng 12 năm 2021.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 142/2021/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2021 về việc “Ly hôn”, giữa:

Nguyên đơn: Ông Bùi Minh T. Sinh năm 1984.
Trú tại: ấp A, xã B, huyện C, Thành phố D.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị N. Sinh năm 1982.
Trú tại: ấp A, xã B, huyện C, Thành phố D.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các điều 55, 57, 58 của luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị N và ông Bùi Minh T. Giấy chứng nhận kết hôn số XXX, quyển số XX/XXXX của UBND xã B, huyện C, Thành phố D ngày XX/XX/XXXX không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: hai bên thống nhất giao trẻ Bùi Gia H sinh ngày XX/XX/XXXX cho ông Bùi Minh T trực tiếp giữ nuôi. Không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

Bà Nguyễn Thị N được quyền thăm nom con và phải có nghĩa vụ chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung.

Vì lợi ích của con trẻ, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có quyền quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi giữ hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn được áp dụng theo quy định tại các Điều 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Án phí ly hôn là 150.000 đồng, ông Bùi Minh T tự nguyện chịu toàn bộ nhưng được cản trừ vào số tiền ông Bùi Minh T đã tạm nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số XXXXXXXX ngày XX/XX/XXXX của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cần Giờ. Hoàn trả lại cho ông Bùi Minh T số tiền án phí chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- UBND xã Bình Khánh, huyện Cần Giờ,
Thành phố Hồ Chí Minh.
- VKSND H. Cần Giờ;
- THADS H. Cần Giờ;
- UBND xã B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)
Nguyễn Thị Bích Ngọc